

Số: 30/2025/QĐ-TA

Ninh Bình, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - NINH BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà [Phạm Thúy N](#)

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 30/2025/QĐ-TA ngày 25 tháng 9 năm 2025, đối với:

Họ và tên: [Lê Xuân C](#); sinh ngày 24/7/1996; Căn cước công dân số 036096003775, cấp ngày 30/10/2023; Trú tại: [TDP V, phường V, tỉnh Ninh Bình](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Con ông [Lê Xuân T](#) (đã chết), con bà [Trần Thị B](#), sinh năm 1966; Vợ con: chưa có.

Tiền án: Ngày 06/4/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác.

Nhân thân:

- Ngày 09/01/2014 có hành vi trộm cắp tài sản. [Công an thành phố N](#), Tỉnh Nam Định, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng;

- Ngày 23/4/2016 có hành vi gây mất trật tự dân cư. [Công an huyện M](#), tỉnh Nam Định, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 200.000 đồng;

- Ngày 28/3/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xử phạt 15 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích;

- Ngày 08/5/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà [Đặng Thị C1](#) - Phó Trưởng [công an phường V](#), tỉnh Ninh Bình. (Theo Văn bản ủy quyền ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Trưởng [Công an phường V](#)). Có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-Ninh Bình: Bà Nguyễn Thị Là - Kiểm sát viên. Có mặt

NHẬN THẤY:

[Lê Xuân C](#) sử dụng ma túy từ năm 2013. Ngày 5/9/2025, [Lê Xuân C](#) tự nguyện làm đơn và đến [Trạm y tế N1](#) để xác định tình trạng nghiện ma túy cho chính bản thân. Đến ngày 9/9/2025, [Trạm y tế N1](#) có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với [Lê Xuân C](#), kết quả: [Lê Xuân C](#) có nghiện ma túy. Loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp (ma túy đá). [Lê Xuân C](#) đã được [Ủy ban nhân dân phường V](#) và [Công an phường V](#) phổ biến quy định pháp luật liên quan đến việc cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Nhưng trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày [Lê Xuân C](#) có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, [C](#) không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện; không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 18/9/2025, [Ủy ban nhân dân phường V](#) lập biên bản vi phạm đối với [Lê Xuân C](#) vì lý do [C](#) không đăng ký cai nghiện tự nguyện trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. Ngày 22/9/2025, [Ủy ban nhân dân phường V](#) ra thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 22/9/2025, [Ủy ban nhân dân phường V](#) lập biên bản về việc đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Xuân C](#). Ngày 22/9/2025, [Công an phường V](#) có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Xuân C](#) với lý do đã vi phạm quy định tại Khoản 1, Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và Điều 32 Luật phòng chống ma túy ngày 30/3/2021.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện [Công an phường V](#), tỉnh Ninh Bình: [Lê Xuân C](#) là người nghiện ma túy. Ngày 9/9/2025, [Trạm y tế N1](#) có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với [Lê Xuân C](#), kết quả: [Lê Xuân C](#) có nghiện ma túy. Loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp (ma túy đá). Ngày 18/9/2025, [Công an phường V](#) lập biên bản vi phạm đối với [Lê Xuân C](#) vì lý do [C](#) không đăng ký cai nghiện tự nguyện trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. Căn cứ vào Điều 32 Luật phòng chống ma túy ngày 30/3/2021; Khoản 1, Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021

của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và Điều 32 Luật phòng chống ma túy ngày 30/3/2021 đề nghị Toà án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Xuân C](#) với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát khu vực 9 - Ninh Bình: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ việc đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Về nội dung, đề nghị Toà án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình chấp nhận đề nghị của [Công an phường V](#) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Ninh Bình đối với [Lê Xuân C](#) với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp, [Lê Xuân C](#) có mặt và đồng ý đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Ninh Bình.

Sau khi xem xét các ý kiến của người bị đề nghị, đại diện cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu có trong hồ sơ;

XÉT THẤY:

[1] Về trình tự, thủ tục: Hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Xuân C](#) đã được lập đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hiệu theo quy định tại các Điều 103, 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; các Điều 7, 8 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA- VKSNDTC-TANDTC ngày 01/03/2025 của [Bộ C2](#), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào [trường G](#), cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Tại phiên họp, [Lê Xuân C](#) có mặt và đồng ý đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Ninh Bình.

[2] Về nội dung: [Lê Xuân C](#) là người nghiện ma túy. Ngày 9/9/2025, [Trạm y tế N1](#) có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với [Lê Xuân C](#), kết quả: [Lê Xuân C](#) có nghiện ma túy. Loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp (ma túy đá). Ngày 18/9/2025, [Công an phường V](#) lập biên bản vi phạm đối với [Lê Xuân C](#)

vì lý do [C](#) không đăng ký cai nghiện tự nguyện trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của [Lê Xuân C](#) không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình mà còn là nguyên nhân có thể phát sinh nhiều tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân [Lê Xuân C](#) có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và bị Tòa án đưa ra xét xử về hành vi cố ý gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Xuân C](#) như đề nghị của [Công an phường V](#) và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- Ninh Bình là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị thấy: [Lê Xuân C](#) không có tình tiết tăng nặng nào; [Lê Xuân C](#) được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc hợp lý để [Lê Xuân C](#) có cơ hội từ bỏ ma túy, rèn luyện, tu dưỡng được trở lại cộng đồng thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Xuân C](#) tại Cơ sở cai nghiện ma túy [số C, tỉnh Ninh Bình](#).
2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24 (hai mươi tư)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.
3. Người bị đề nghị anh [Lê Xuân C](#) có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; [Công an phường V](#) có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.
4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
5. [Công an phường V](#), tỉnh Ninh Bình; Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Ninh Bình; người bị đề nghị anh [Lê Xuân C](#) có trách nhiệm thi hành quyết định này theo quy định tại khoản 1 Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình;
- UBND, CA phường Vị Khê, tỉnh Ninh Bình;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ; VP .

THẨM PHÁN

Phạm Thuý Nga